

Số: 460/2022/QĐST-KDTM

Nhàn Thạnh, ngày 04 tháng 4 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 25 tháng 3 năm 2022, về việc các đương sự đã thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Kinh doanh thương mại thụ lý số 104/2022/TLST-KDTM ngày 17/01/2022.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Sài Gòn Hà Nội

Trụ sở: 77 Trần Hưng Đạo, phường Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện hợp pháp: Bà Hoàng Thị Thanh Nhân – đại diện theo ủy quyền (Giấy ủy quyền số 651/UQ-SHB ngày 26/10/2021)

Bị đơn: Công ty Cổ phần Miền Phúc

Trụ sở: 168 Điện Biên Phủ, Phường 17, quận Nhân Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Võ Xuân Cử – Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Ngọc Phúc (Giấy ủy quyền số 2303/2022/GUQ-OTMN ngày 23/3/2022)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Trần Đức Thiện, sinh năm 1983.

Địa chỉ: 117/1 Nguyễn Văn Hưởng, phường Thảo Điền, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Ngọc Phúc (Giấy ủy quyền số công chứng 000002548, quyền 01/2022 ngày 24/3/2022)

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Nguyên đơn-Ngân hàng TMCP Sài Gòn Hà Nội có người đại diện theo ủy quyền là bà Hoàng Thị Thanh Nhân với bị đơn- Công ty Cổ phần VPI Miền Phúc, có ông Lê Ngọc Phúc đại diện theo ủy quyền và Người có quyền, nghĩa vụ liên quan – ông Trần Đức Thiện có ông Lê Ngọc Phúc đại diện theo ủy quyền, cùng thống nhất thỏa thuận như sau:

- **Về số tiền nợ:** Bị đơn - Công ty Cổ phần VPI Miền Phúc còn nợ nguyên đơn – Ngân hàng TMCP Sài Gòn Hà Nội số tiền nợ phát sinh từ Hợp đồng cấp hạn mức tín dụng số 89/2014/HMTD-PN/SHB.130900 ngày 25/7/2014; Phụ lục hợp đồng cấp hạn mức tín dụng số 01/PLHĐ-08/2014/HĐHM-PN/SHB.130900 ngày 11/02/2017 và 10 khế ước nhận nợ số 12/89/2014/HĐHM-PN/SHB.130900 ngày 26/12/2014; số 12.1/89/2014/HĐHM-PN/SHB.130900 ngày 26/12/2014; số 13/89/2014/HĐHM-PN/SHB.130900 ngày 26/12/2014; số 14/89/2014/HĐHM-PN/SHB.130900 ngày 02/3/2015; số 15/89/2014/HĐHM-PN/SHB.130900 ngày 19/01/2015; số 17/89/2014/HĐHM-PN/SHB.130900 ngày 24/02/2015; số 18/89/2014/HĐHM-PN/SHB.130900 ngày 26/02/2015; số 19/89/2014/HĐHM-PN/SHB.130900 ngày 22/4/2015; số 20/89/2014/HĐHM-PN/SHB.130900 ngày 27/4/2015; số 21/89/2014/HĐHM-PN/SHB.130900 ngày 28/5/2015, số tiền tổng cộng là 134.922.784.974 đồng (Một trăm ba mươi bốn tỷ chín trăm hai mươi hai triệu bảy trăm tám mươi bốn ngàn chín trăm bảy mươi bốn đồng), trong đó bao gồm 75.005.747.605 đồng tiền nợ gốc + 39.465.742.888 đồng tiền lãi trong hạn và 20.451.294.481 đồng lãi quá hạn (tiền lãi tính đến ngày 24/3/2022).

- **Về phương thức thanh toán và thời hạn thanh toán:** Bị đơn Công ty Cổ phần VPI Miền Phúc có trách nhiệm thanh toán số tiền nợ tổng cộng 134.922.784.974 đồng, trong đó bao gồm 75.005.747.605 đồng tiền nợ gốc + 39.465.742.888 đồng tiền lãi trong hạn và 20.451.294.481 đồng lãi quá hạn (tiền lãi tính đến ngày 24/3/2022) cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn Hà Nội theo phương thức và thời hạn cụ thể như sau:

Đợt 1: Từ ngày 30/4/2022 đến ngày 30/6/2022, Bị đơn có trách nhiệm thanh toán số tiền nợ gốc 6.905.747.605 đồng cho nguyên đơn;

Đợt 2: Từ ngày 01/7/2022 đến ngày 30/9/2022, Bị đơn có trách nhiệm thanh toán số tiền nợ gốc 6000.000.000 đồng cho nguyên đơn;

Đợt 3: Từ ngày 01/10/2022 đến ngày 31/12/2022, Bị đơn có trách nhiệm thanh toán số tiền nợ gốc 10.500.000.000 đồng cho nguyên đơn;

Đợt 4: Từ ngày 01/01/2023 đến ngày 31/3/2023, Bị đơn có trách nhiệm thanh toán số tiền nợ gốc 7.500.000.000 đồng cho nguyên đơn;

Đợt 5: Từ ngày 01/4/2023 đến ngày 30/6/2023, Bị đơn có trách nhiệm thanh toán số tiền nợ gốc 9.000.000.000 đồng cho nguyên đơn;

Đợt 6: Từ ngày 01/7/2023 đến ngày 30/9/2023, Bị đơn có trách nhiệm thanh toán số tiền nợ gốc 13.500.000.000 đồng cho nguyên đơn;

Đợt 7: Từ ngày 01/10/2023 đến ngày 31/12/2023, Bị đơn có trách nhiệm thanh toán số tiền nợ gốc 21.600.000.000đồng cho nguyên đơn;

Đợt 8: Ngày 31/3/2024, Bị đơn có trách nhiệm thanh toán toàn bộ số tiền nợ lãi trong hạn và lãi quá hạn tính đến ngày 24/3/2022 là 59.917.037.369đồng cho nguyên đơn.

Trường hợp phía bị đơn – Công ty Cổ phần VPI Miền Phúc thanh toán đầy đủ, đúng hạn toàn bộ số tiền nợ gốc 75.005.747.605đồng theo đúng phương thức và thời hạn mà hai bên đã thống nhất thỏa thuận như trên, thì phía nguyên đơn Ngân hàng TMCP Sài Gòn Hà Nội sẽ miễn toàn bộ số tiền lãi trong hạn và lãi quá hạn tính đến ngày 24/3/2022 với tổng số tiền là 59.917.037.369đồng và toàn bộ tiền lãi phát sinh từ ngày 25/3/2022 cho đến khi thanh toán dứt nợ gốc.

Nếu phía bị đơn – Công ty Cổ phần VPI Miền Phúc vi phạm bất kỳ đợt thanh toán nào theo phương thức thanh toán và thời hạn thanh toán mà hai bên đã thống nhất thỏa thuận như trên, thì Ngân hàng TMCP Sài Gòn Hà Nội có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án có thẩm quyền buộc Công ty Cổ phần VPI Miền Phúc thi hành ngay một lần toàn bộ số dư nợ còn lại bao gồm cả tiền nợ gốc và tiền lãi trong hạn + tiền lãi quá hạn.

Kể từ ngày 25/3/2022, Bị đơn còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi trên số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong Hợp đồng cấp hạn mức tín dụng số 89/2014/HMTD-PN/SHB.130900 ngày 25/7/2014, Phụ lục hợp đồng cấp hạn mức tín dụng số 01/PLHĐ-08/2014/HĐHM-PN/SHB.130900 ngày 11/02/2017 và 10 khế ước nhận nợ số 12/89/2014/HĐHM-PN/SHB.130900 ngày 26/12/2014; số 12.1/89/2014/HĐHM-PN/SHB.130900 ngày 26/12/2014; số 13/89/2014/HĐHM-PN/SHB.130900 ngày 26/12/2014; số 14/89/2014/HĐHM-PN/SHB.130900 ngày 02/3/2015; số 15/89/2014/HĐHM-PN/SHB.130900 ngày 19/01/2015; số 17/89/2014/HĐHM-PN/SHB.130900 ngày 24/02/2015; số 18/89/2014/HĐHM-PN/SHB.130900 ngày 26/02/2015; số 19/89/2014/HĐHM-PN/SHB.130900 ngày 22/4/2015; số 20/89/2014/HĐHM-PN/SHB.130900 ngày 27/4/2015; số 21/89/2014/HĐHM-PN/SHB.130900 ngày 28/5/2015 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ gốc.

Trường hợp trong hợp đồng cấp hạn mức tín dụng, Phụ lục hợp đồng và 10 khế ước nhận nợ mà các bên đã ký kết với nhau có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của ngân hàng cho vay, thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Sau khi Công ty Cổ phần VPI Miền Phúc thực hiện xong nghĩa vụ trả nợ, Ngân hàng TMCP Sài Gòn Hà Nội có nghĩa vụ hoàn trả cho ông Trần Đức Thiện bản chính Giấy chứng nhận sở hữu cổ phần có mã số cổ đông OTG-107 ngày 30/5/2017 do Công ty Cổ phần VPI Logistics cấp cho ông Trần Đức Thiện.

Trường hợp Công ty Cổ phần VPI Miền Phúc không thực hiện nghĩa vụ trả nợ hoặc trả không đủ số nợ nêu trên thì Ngân hàng TMCP Sài Gòn Hà Nội có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền phát mãi tài sản thế chấp là 10.000.000 Cổ phiếu do Công ty Cổ phần VPI Logistic phát hành thuộc sở hữu của ông Trần Đức Thiện có giá trị 100.000.000.000 đồng (Một trăm tỷ đồng), có Giấy chứng nhận sở hữu cổ phần có mã số cổ đông OTG-107 ngày 30/5/2017 mà ông Thiện đã thế chấp cho Ngân hàng, theo đúng nội dung Hợp đồng cầm cố giấy tờ có giá số 179/2015/HĐCC-GTCG-BTB/SHB.130900 ngày 11/11/2015; Phụ lục 1 hợp đồng cầm cố giấy tờ có giá số PL01-179/2015/HĐCC-GTCG-BTB/SHB.130900 ngày 11/02/2017; Phụ lục 2 hợp đồng cầm cố giấy tờ có giá số PL02-179/2015/HĐCC-GTCG-BTB/SHB.130900 ngày 18/7/2017 mà các bên đã ký kết. (Tài sản thế chấp đã được đăng ký giao dịch bảo đảm tại Trung tâm đăng ký giao dịch, tài sản Thành phố Hồ Chí Minh và đã được cấp giấy chứng nhận giao dịch bảo đảm ngày 19/7/2017) để thu hồi nợ cho Ngân hàng. Số tiền phát mãi 10.000.000 cổ phiếu nêu trên nếu không đủ để thanh toán toàn bộ số nợ vay, buộc Công ty Cổ phần VPI Miền Phúc phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn Hà Nội đến khi trả hết toàn bộ số nợ vay cho Ngân hàng.

Các bên thi hành án tại Cơ quan Thi hành án có thẩm quyền.

- **Về án phí:** Án phí dân sự sơ thẩm hòa giải thành là 121.461.392 đồng, Bị đơn – Công ty Cổ phần VPI Miền Phúc có nghĩa vụ nộp toàn bộ.

Hoàn lại số tiền tạm ứng án phí 119.783.000 đồng cho nguyên đơn – Ngân hàng TMCP Sài Gòn Hà Nội theo biên lai thu số 0000505 ngày 14/01/2022 của Chi cục thi hành án dân sự quận Nhàn Thạnh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND quận Nhàn Thạnh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN